

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 17-7-2020

V/v “*Thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Thắng
Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Võ Hồng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc: “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/QĐ-ST ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Lê Anh Q**, sinh năm 1977. Nơi ĐKKHKT: Tổ A, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Chỗ ở hiện nay: Số B, đường C, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thu V**, sinh năm 1977. Địa chỉ: BM, Houston, Texas (Hoa Kỳ). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 12/9/2019, nguyên đơn - ông Lê Anh Q trình bày:**

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 121/2015/QĐST/HNGĐ ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân quận C, TP. Đà Nẵng. Về phần con chung: “ Bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Anh Q xác nhận có 02 con chung: Lê Trường T, sinh ngày 30/5/2005 và Lê Trường H, sinh ngày

24/4/2012. Ly hôn, bà V và ông Q thỏa thuận giao 02 con chung cho bà Nguyễn Thị Thu V trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Anh Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi”.

Tuy nhiên, trên thực tế hiện nay, con chung Lê Trường T đang ở Mỹ với bà V, còn cháu Lê Trường H hiện đang sinh sống với tôi. Bản thân tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H từ trước cho đến nay. Vì vậy, tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con là Lê Trường H, tạo điều kiện cho tôi được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Trường H cho đến khi con Lê Trường H đủ 18 tuổi, tôi không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con chung.

** Tại đơn kiến nghị ngày 20/01/2020, có xác nhận của Công chứng viên thuộc tiểu bang Texas, Hoa Kỳ, bị đơn - bà Nguyễn Thị Thu V trình bày:*

Ngày 13/01/2020 tôi có nhận được công văn số 03/UTTP-2020 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ và hai công văn số 70/TB-TLVA và 70A/ GTT-TA của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc “Thay đổi quyền nuôi con chung” do ông Lê Anh Q khởi kiện. Tôi trình bày sự việc như sau:

Tại Quyết định tình ly hôn số: 121/2015/QĐST/HNGĐ ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân quận C, TP. Đà Nẵng về việc “Ly hôn, nuôi con chung” sau khi ly hôn tôi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc hai con là Lê Trường T, sinh ngày 30/5/2005 và Lê Trường H, sinh ngày 24/4/2012 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, ông Q cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng sáu triệu đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2015 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Ngày 10/6/2016, tôi cùng hai con đi Mỹ định cư. Sau 06 tháng, vì điều kiện kinh tế còn eo hẹp, hơn nữa lúc đó cháu H còn quá nhỏ nên tôi không thể chăm sóc cùng lúc hai cháu. Được sự đồng ý của ông Q nuôi dưỡng cháu H trong vòng hai năm, nên tôi đã làm giấy xin gia hạn hai năm của Sở di trú Hoa Kỳ cho cháu H trở về Việt Nam từ ngày 11/3/2017 đến ngày 10/3/2019, để ông Q tạm thời nuôi cháu theo như chúng tôi đã thỏa thuận. Khi đã đủ thời hạn hai năm, tôi muốn đem cháu H qua lại Mỹ nhưng ông Q đã từ chối và kiên quyết không chịu cho tôi đem cháu H qua lại Mỹ để nuôi dưỡng và tranh giành quyền nuôi con chung với tôi, nên đã làm mọi việc ngăn cản khiến tôi không thể đưa cháu H qua Mỹ sinh sống cùng tôi.

Theo Giấy triệu tập đương sự số: 70A/GTT-TA ngày 17/12/2019 của Tòa án nhân dân TP.Đà Nẵng, yêu cầu tôi về Việt Nam để mở phiên tòa xét xử ngày 19/6/2020 và mở lại phiên xử ngày 17/7/2020, nhưng vì điều kiện kinh tế của tôi còn quá khó khăn và tôi không có nhiều thời gian để đi Việt Nam. Vì vậy, tôi không thể về Việt Nam để dự phiên tòa được. Tôi không đồng ý việc thay đổi quyền nuôi con chung cho ông Lê Anh Q. Tôi muốn đem cháu H trở về Mỹ để tôi chăm sóc và nuôi dưỡng theo Quyết định thỏa thuận ly hôn của Tòa án nhân dân quận C, TP. Đà Nẵng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, là tuân thủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Lê Anh Q. Giao con chung Lê Trường H, sinh ngày 24/4/2012 cho ông Lê Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, bà V không cấp dưỡng nuôi con. Án phí HNGĐ sơ thẩm ông Lê Anh Q phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn ông Lê Anh Q, cư trú tại: Số B, đường C, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng và bị đơn bà Nguyễn Thị Thu V, cư trú tại: BM Ln, Houston, Texas (Hoa Kỳ), nên vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn ông Lê Anh Q và bị đơn bà Nguyễn Thị Thu V, theo quy định tại Điều 122 của Luật hôn nhân và gia đình.

[1.2] Sau khi thụ lý vụ án, ngày 17/12/2019, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã có công văn số 1456/CV-TA gửi Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ về việc phối hợp tổng đạt văn bản tố tụng và thu thập chứng cứ lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Thu V, đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Lê Anh Q đối với bà Nguyễn Thị Thu V.

[1.3] Ngày 18/3/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã nhận được Công văn số: 03/BTP-PLQT ngày 11/02/2020 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ về kết quả tổng đạt văn bản tố tụng theo yêu cầu của Tòa án và kèm theo đơn kiến nghị ngày 20/01/2020 của bà Nguyễn Thị Thu V, có xác nhận của Công chứng viên thuộc tiểu bang Texas, Hoa Kỳ.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Thu V không có mặt, căn cứ điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà V.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số: 121/2015/QĐST/HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2015 Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Q và bà V. Về quan hệ con chung: Bà V được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là: Lê Trường T, sinh

ngày 30/5/2005 và Lê Trường H, sinh ngày 24/4/2012, ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 6.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Q trình bày: Sau khi ly hôn, từ năm 2016 đến nay, cháu Lê Trường T sinh sống với bà V tại Mỹ, còn cháu Lê Trường H sinh sống với ông. Giữa ông và bà V không có sự thỏa thuận về việc ông nuôi cháu H trong vòng 02 năm như bà V trình bày. Hiện ông là cán bộ Công an thành phố Đà Nẵng, lương và các mức phụ cấp mỗi tháng là 15.000.000 đồng, ông yêu cầu Tòa án giao cháu H cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Tại đơn kiến nghị ngày 20/01/2020 bà V cho rằng: Ngày 10/6/2016, bà cùng hai con đi Mỹ định cư. Sau 06 tháng, vì điều kiện kinh tế còn eo hẹp, được sự đồng ý của ông Q, nên bà giao cháu H cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng trong vòng hai năm. Nay bà không đồng ý việc thay đổi nuôi con chung, bà có nguyện vọng đem cháu H qua Mỹ để bà chăm sóc.

[2.4] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Q thấy:

Từ năm 2017 cho đến nay, bà V định cư ở Mỹ, không còn trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Trường H. Còn ông Q từ năm 2017 đến nay là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H. Bản thân cháu H cũng có nguyện vọng được ở với ông Q. Xét thấy, để ổn định về tâm sinh lý, môi trường học tập, sinh hoạt của cháu H, HĐXX thấy cần giao cháu H cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, do ông Q không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con, nên bà V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Q phải chịu 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 5 Điều 477, Điều 469 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc: “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” của ông Lê Anh Q đối với bà Nguyễn Thị Thu V.

Xử:

1. Giao con chung: Lê Trường H, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2012 cho ông Lê Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bà Nguyễn Thị Thu V không cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Anh Q phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 001913 ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, ông Q đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Lê Anh Q có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Nguyễn Thị Thu V không có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- UNND Q Hải Châu, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng

